

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC  
ĐỐI VỚI TRUNG TÂM Y TẾ VĨNH BẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2  
TRUNG TÂM Y TẾ VĨNH BẢO NĂM 2026**

*(Kèm theo Thông báo số 155/TB-HĐTD ngày 08/7/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo)*

| STT                         | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                          | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng) | Vị trí dự tuyển   | Đối tượng ưu tiên |
|-----------------------------|------------------|---------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|                             |                  | Nam                 | Nữ         |                                                                                                                 |                                                                          |                   |                   |
| I. Vị trí Bác sĩ (hạng III) |                  |                     |            |                                                                                                                 |                                                                          |                   |                   |
| 1                           | Đoàn Hải Anh     | 25/07/1997          |            | Thôn Thượng Đồng, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Hạ Đồng, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng)    | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 2                           | Nguyễn Xuân Bách | 17/12/1997          |            | Thôn Hưng Nhân, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn An Biên, xã Vĩnh Hải, Thành Phố Hải Phòng)      | Bác sĩ đa khoa                                                           | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 3                           | Đặng Nam Dương   | 10/05/1998          |            | Thôn An Cầu, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Thiết Tranh, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng) | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 4                           | Hoàng Thị Hà     |                     | 13/09/1999 | Thôn Bắc Bình, xã Nguyễn Bỉnh Khiêm TP Hải Phòng                                                                | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 5                           | Lê Văn Hiệu      | 01/12/1994          |            | Thôn Cung Chúc, xã Vĩnh Thịnh, thành phố Hải Phòng                                                              | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                         | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng) | Vị trí dự tuyển   | Đối tượng ưu tiên |
|-----|-------------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|
|     |                   | Nam                 | Nữ         |                                                                                                                |                                                                          |                   |                   |
|     |                   |                     |            | (trước là Thôn 8, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng)                                                          |                                                                          |                   |                   |
| 6   | Trần Thị Huyền    |                     | 23/01/1997 | Thôn Cỗ Am 2, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng( trước là thôn Cỗ Am 4, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)         | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 7   | Vũ Thị Minh Huyền |                     | 30/11/2001 | Thôn Vĩnh Quang 3, xã Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng (trước là thôn Cúc Phố, xã Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng)         | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 8   | Đoàn Thị Lý       |                     | 21/05/2000 | Thôn Vĩnh Tiến 2, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Vĩnh Tiến 3, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng) | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 9   | Nguyễn Văn Nam    | 03/05/1994          |            | Thôn Hà Cầu, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Quyết Thắng, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)    | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 10  | Phạm Đức Thanh    | 04/11/1992          |            | Thôn 3 Đồng Hòa, xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên                                                                | Bác sĩ y khoa                                                            | Bác sĩ (hạng III) |                   |
| 11  | Đoàn Thị Thoa     |                     | 05/09/1990 | Thôn Nhân Mục, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Hồng Phong, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)   | Bác sỹ đa khoa                                                           | Bác sĩ (hạng III) |                   |

| STT                                   | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                                | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng) | Vị trí dự tuyển     | Đối tượng ưu tiên |
|---------------------------------------|---------------------|---------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|                                       |                     | Nam                 | Nữ         |                                                                                                                       |                                                                          |                     |                   |
| 12                                    | Tạ Thị Ngọc Anh     |                     | 02/08/2000 | Thôn Tây An Bò, xã Vĩnh Thuận, Thành phố Hải Phòng (trước là Thôn 07, An Bò, xã Vĩnh Thuận, Thành phố Hải Phòng)      | Bác sĩ Răng hàm mặt                                                      | Bác sĩ (hạng III)   |                   |
| 13                                    | Lê Thị Mai Linh     |                     | 24/05/1999 | Thôn Cung Chúc, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Cung Chúc 8, xã Vĩnh Thịnh, thành phố Hải Phòng)    | Bác sĩ y học cổ truyền                                                   | Bác sĩ (hạng III)   |                   |
| 14                                    | Bùi Thị Nhung       |                     | 22/07/1998 | Thôn Hà Cầu, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Quyết Thắng, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)           | Bác sĩ y học cổ truyền                                                   | Bác sĩ (hạng III)   |                   |
| <b>II. Vị trí Điều dưỡng hạng III</b> |                     |                     |            |                                                                                                                       |                                                                          |                     |                   |
| 15                                    | Lê Thị Thu Hà       |                     | 02/07/2000 | Thôn An Lương, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn An Tri, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)              | Đại học điều dưỡng                                                       | Điều dưỡng hạng III |                   |
| 16                                    | Nguyễn Thị Thu Hiền |                     | 16/03/2001 | Thôn Lạng Am, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn 1, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng). | Đại học điều dưỡng                                                       | Điều dưỡng hạng III |                   |
| 17                                    | Hoàng Thị Huyền     |                     | 21/07/2002 | Thôn Cổ Am 2, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng                                                                         | Đại học điều dưỡng                                                       | Điều dưỡng hạng III |                   |

| STT                                   | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                                              | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng) | Vị trí dự tuyển     | Đối tượng ưu tiên |
|---------------------------------------|----------------------|---------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|                                       |                      | Nam                 | Nữ         |                                                                                                                                     |                                                                          |                     |                   |
|                                       |                      |                     |            | (trước là thôn Cổ Am 4, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)                                                                            |                                                                          |                     |                   |
| 18                                    | Đỗ Thị Nguyên        |                     | 18/03/2000 | Thôn Nam Tà , xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Nam Tà 1 , xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng )                         | Đại học điều dưỡng                                                       | Điều dưỡng hạng III |                   |
| 19                                    | Phan Thị Thoa        |                     | 01/11/1998 | Thôn Đông Am 1, Xã Vĩnh Am, Thành phố Hải Phòng (trước là thôn Tam Cường 5, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)                        | Đại học điều dưỡng                                                       | Điều dưỡng hạng III |                   |
| <b>III. Vị trí Điều dưỡng hạng IV</b> |                      |                     |            |                                                                                                                                     |                                                                          |                     |                   |
| 20                                    | Nguyễn Thị Hồng Diên |                     | 07/07/1991 | Thôn Nội Tà, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng                                                                                       | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV  |                   |
| 21                                    | Trịnh Thị Tuyết Lan  |                     | 14/07/2002 | Thôn Hàm Dương, xã Nguyễn Bình Khiêm, Thành phố Hải Phòng (trước là thôn Đông Hàm Dương, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng) | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV  |                   |
| 22                                    | Vũ Thị Linh          |                     | 19/03/1996 | Thôn An Cầu, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng (trước là Cụm dân cư số 7, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng)                      | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV  |                   |

| STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                          | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng) | Vị trí dự tuyển    | Đối tượng ưu tiên        |
|-----|----------------------|---------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------|
|     |                      | Nam                 | Nữ         |                                                                                                                 |                                                                          |                    |                          |
| 23  | Nguyễn Thị Tuyết Mai |                     | 17/08/2000 | Thôn Thượng Đông, xã Vĩnh Am, Thành phố Hải Phòng (trước là thôn Thượng Trung, xã Vĩnh Am, thành Phố Hải Phòng) | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV |                          |
| 24  | Bùi Thị Kiều Oanh    |                     | 27/03/1990 | Thôn Cung Chúc, xã Vĩnh Thịnh, thành phố Hải Phòng (trước là thôn 7, xã Vĩnh Thịnh, thành phố Hải Phòng)        | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV | Con thương binh hạng 4/4 |
| 25  | Hoàng Văn Tâm        | 28/04/2002          |            | Thôn Lôi Trạch, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng                                                       | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV |                          |
| 26  | Nguyễn Thị Thương    |                     | 18/03/2002 | Thôn Cộng Hiền , xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Cống Hiền, xã Vĩnh Hải , Thành phố Hải Phòng)  | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV |                          |
| 27  | Đoàn Thị Tính        |                     | 15/11/2001 | Thôn Thượng Đồng, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Hạ Đồng, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng)    | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV |                          |
| 28  | Vũ Thị Trang         |                     | 09/02/1994 | Thôn Vinh Quang, xã Hùng Thắng, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Đồn Nam, xã Hùng Thắng, thành phố Hải Phòng) | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV |                          |

| STT                            | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                            | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng) | Vị trí dự tuyển     | Đối tượng ưu tiên |
|--------------------------------|----------------------|---------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|                                |                      | Nam                 | Nữ         |                                                                                                                   |                                                                          |                     |                   |
| 29                             | Nguyễn Thị Thu Trang |                     | 18/02/1997 | Thôn Vĩnh Tiến 1, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng                                                                 | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV  |                   |
| 30                             | Nguyễn Minh Tuệ      | 14/10/2003          |            | Thôn Lẽ Độ, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (Trước là thôn Lẽ Hợp, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)             | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV  |                   |
| 31                             | Nguyễn Thị Hồng Yến  |                     | 11/12/2001 | Thôn Hòa Bình, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước đây là thôn 3/2, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)         | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV  |                   |
| 32                             | Hoàng Thị Yến        |                     | 27/07/2003 | Thôn Phương Trì, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng (Trước là thôn Phương Trì I, xã Vĩnh Hoà , thành phố Hải Phòng) | Cao đẳng điều dưỡng                                                      | Điều dưỡng hạng IV  |                   |
| <b>IV. Kỹ thuật y hạng III</b> |                      |                     |            |                                                                                                                   |                                                                          |                     |                   |
| 33                             | Nguyễn Thanh Thủy    |                     | 08/12/2002 | Thôn Gia Phong 1, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng( Trước là thôn Gia Phong 5, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)  | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học                                        | Kỹ thuật y hạng III |                   |
| 34                             | Chu Quỳnh Trâm       |                     | 05/11/2000 | Tổ dân phố Trường Thịnh, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên                                                        | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học                                        | Kỹ thuật y hạng III |                   |

| STT                                           | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                        | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng) | Vị trí dự tuyển              | Đối tượng ưu tiên |
|-----------------------------------------------|-----------------------|---------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------|
|                                               |                       | Nam                 | Nữ         |                                                                                                               |                                                                          |                              |                   |
| 35                                            | Đỗ Trung Anh          | 27/11/1999          |            | Thôn Cổ Am 3, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng (Trước là thôn Cổ Am 5, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng )       | Đại học kỹ thuật hình ảnh y học                                          | Kỹ thuật y hạng III          |                   |
| 36                                            | Nguyễn Thị Phương Anh |                     | 20/12/2003 | Thôn Hà Dương, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn 2 Hà Dương, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng)  | Đại học kỹ thuật Phục hồi chức năng                                      | Kỹ thuật y hạng III          |                   |
| 37                                            | Nguyễn Thị Lan Anh    |                     | 23/07/2001 | Thôn Thanh Lương, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là thôn Cúc Thủy, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng) | Đại học kỹ thuật Phục hồi chức năng                                      | Kỹ thuật y hạng III          |                   |
| 38                                            | Phùng Hồng Quân       | 09/09/2003          |            | Thôn Liên Bích, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng ( trước là thôn Bích Động, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng)   | Đại học kỹ thuật Phục hồi chức năng                                      | Kỹ thuật y hạng III          |                   |
| <b>V. Vị trí Công nghệ thông tin hạng III</b> |                       |                     |            |                                                                                                               |                                                                          |                              |                   |
| 39                                            | Hoàng Quốc Hải        | 21/05/1977          |            | Thôn Đông Thái, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng                                                              | Đại học Công nghệ thông tin                                              | Công nghệ thông tin hạng III |                   |
| 40                                            | Phạm Văn Phan         | 01/10/1982          |            | Thôn 1/5, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Đông Hải, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng)         | Đại học Công nghệ thông tin                                              | Công nghệ thông tin hạng III |                   |

| STT                              | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                   | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng) | Vị trí dự tuyển      | Đối tượng ưu tiên |
|----------------------------------|--------------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------|
|                                  |                    | Nam                 | Nữ         |                                                                                                          |                                                                          |                      |                   |
| VI. Vị trí Kế toán viên          |                    |                     |            |                                                                                                          |                                                                          |                      |                   |
| 41                               | Lâm Thị Thùy Dương |                     | 17/07/1999 | Thôn Nam Tạ, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Nam Tạ 1, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) | Đại học Kế toán chuyên ngành kế toán doanh nghiệp                        | Kế toán viên         |                   |
| VII. Vị trí Công tác xã hội viên |                    |                     |            |                                                                                                          |                                                                          |                      |                   |
| 42                               | Trần Thị Mỹ Duyên  |                     | 12/5/1999  | Thôn Tứ Duy, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng                                                            | Đại học công tác xã hội                                                  | Công tác xã hội viên |                   |
| 43                               | Nguyễn Ngọc Mai    |                     | 22/11/2003 | Tổ dân phố thôn Quân, phường Trung Tâm, Tỉnh Lào Cai                                                     | Đại học sư phạm Tâm lý -Giáo dục                                         | Công tác xã hội viên |                   |
| 44                               | Đỗ Thị Hà My       |                     | 25/11/1995 | Tổ 4, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên                                                                      | Đại học Công tác xã hội và bằng thạc sĩ Công tác xã hội                  | Công tác xã hội viên |                   |
| 45                               | Nguyễn Văn Thành   | 22/10/1996          |            | Thôn 4, xã Vĩnh Lại, thành phố Hải Phòng                                                                 | Đại học công tác xã hội                                                  | Công tác xã hội viên |                   |

| STT | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh |            | Nơi đăng ký thường trú                                                                                        | Trình độ chuyên môn (đảm bảo đủ các thông tin theo thông báo tuyển dụng)             | Vị trí dự tuyển      | Đối tượng ưu tiên |
|-----|------------------|---------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------|
|     |                  | Nam                 | Nữ         |                                                                                                               |                                                                                      |                      |                   |
| 46  | Nguyễn Thị Trang |                     | 22/12/1990 | Thôn Tiên Phong, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng (trước là Thôn Linh Đông, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng) | Đại học kế toán có chứng chỉ nghiệp vụ công tác xã hội trong bệnh viện và cơ sở y tế | Công tác xã hội viên |                   |

**Tổng số: 46 thí sinh**